

Bắc Giang, ngày 09 tháng 6 năm 2022

\*

**BỘ CÂU HỎI VÀ ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM**  
**HỘI THI NHÀ NÔNG ĐUA TÀI TỈNH BẮC GIANG NĂM 2022**  
(Dùng cho Hội thi cấp tỉnh)

-----

**Câu 1:** Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam khóa VII quy định chi hội tổ chức hội nghị hay đại hội và nhiệm kỳ chi hội là bao nhiêu năm?

- A. Chi hội tổ chức hội nghị, nhiệm kỳ 5 năm 2 lần.
- B. Chi hội tổ chức đại hội, nhiệm kỳ 5 năm 1 lần.**
- C. Chi hội tổ chức đại hội, nhiệm kỳ 5 năm 2 lần.

**Đáp án đúng: B.**

**Câu 2:** Cơ quan lãnh đạo các cấp của Hội được bầu cử bằng hình thức nào?

- A. Bầu cử trực tiếp bằng phiếu kín.**
- B. Bầu cử trực tiếp bằng biểu quyết.
- C. Cả A và B đều đúng.

**Đáp án đúng: A**

**Câu 3:** Các hình thức tuyên truyền của Hội là?

- A. Tuyên truyền miệng; thông qua sinh hoạt chi hội, tổ hội, qua các câu lạc bộ.
- B. Tuyên truyền thông qua hệ thống thông tin đại chúng; mạng xã hội (zalo, facebook, fanpage...); thông qua sách, báo, tranh ảnh, khẩu hiệu, pano, áp phích, tờ rơi; thông qua hệ thống loa phát thanh, truyền hình...
- C. Tuyên truyền qua các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao...; tham quan thực tế, qua tuyên truyền gương người tốt, việc tốt.

**D. Cả A, B và C.**

**Đáp án đúng: D**

**Câu 4:** Chủ nhiệm và Ủy viên Ủy ban Kiểm tra của Hội do ai bầu?

- A. Do Ban Thường vụ Hội Nông dân cùng cấp.
- B. Do Ban Chấp hành bầu, được Ban Thường vụ Hội cấp trên trực tiếp công nhận.**
- C. Do Ban Thường vụ Hội cấp trên trực tiếp chỉ định.

**Đáp án đúng: B**

**Câu 5:** Nhiệm kỳ của Ủy ban Kiểm tra mỗi cấp là?

- A. 2 năm.
- B. 3 năm.
- C. Theo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng cấp.**

**Đáp án đúng: C**

**Câu 6: Chủ thể kiểm tra, giám sát của Hội là?**

A. Hội Nông dân tỉnh.

B. Ban Thường vụ Trung ương Hội.

C. Ủy ban Kiểm tra Trung ương Hội.

**D. Ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra Hội Nông dân các cấp.**

**Đáp án đúng: D**

**Câu 7: Có từ bao nhiêu hội viên trở lên thì đủ điều kiện để thành lập Chi hội nông dân nghề nghiệp?**

A. 5 hội viên trở lên.

B. 10 hội viên.

**C. 15 hội viên trở lên.**

D. 20 hội viên.

**Đáp án đúng: C**

**Câu 8: Chi hội, tổ hội nông dân nghề nghiệp tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc nào?**

A. Theo nguyên tắc 4 tự: tự giác, tự nguyện, tự chủ, tự quản.

B. Theo nguyên tắc 3 cùng: cùng lĩnh vực lao động, ngành nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; cùng mối quan tâm; cùng chia sẻ.

**C. Theo nguyên tắc “5 tự, 5 cùng”: tự giác, tự nguyện, tự chủ, tự quản, tự chịu trách nhiệm; cùng lĩnh vực lao động, ngành nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; cùng mối quan tâm; cùng có sự chia sẻ; cùng chịu trách nhiệm; cùng hưởng lợi và thực hiện tốt theo Điều lệ HND Việt Nam.**

**Đáp án đúng: C**

**Câu 9: Đối tượng giám sát theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội là?**

A. Các cơ quan, tổ chức ở Trung ương.

B. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhà nước.

C. Các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh, cấp huyện.

**D. Các cơ quan, tổ chức từ Trung ương đến cơ sở; cán bộ, đảng viên, đại biểu dân cử, công chức, viên chức nhà nước.**

**Đáp án đúng: D**

**Câu 10: Đối tượng phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội là?**

A. Các văn bản về chủ trương, đường lối của Đảng.

**B. Các văn bản dự thảo về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật, các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của Nhà nước (trừ những vấn đề thuộc bí mật quốc gia) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của mình.**

C. Các văn bản về chính sách, pháp luật của Nhà nước.

**Đáp án đúng: B**

**Câu 11:** Chủ thể giám sát theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội là?

- A. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- B. Các đoàn thể chính trị - xã hội từ Trung ương đến cơ sở.
- C. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội từ Trung ương đến cơ sở, bao gồm: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Công đoàn Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.
- D. Tổ chức Hội Nông dân từ cấp Trung ương đến cơ sở.

**Đáp án đúng: C**

**Câu 12:** Xây dựng nông thôn mới là trách nhiệm của?

- A. Đảng, nhà nước, mặt trận tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội.
- B. Chỉ của người dân nông thôn và doanh nghiệp.
- C. Người dân và cộng đồng dân cư nông thôn; hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở; doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế, xã hội.

**Đáp án đúng: C**

**Câu 13:** Quyết định 319/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025, thu nhập bình quân đầu người của xã tại thời điểm xét, công nhận là?

A. Cao hơn từ 5% trở lên so với mức thu nhập bình quân đầu người áp dụng đối với xã nông thôn mới nâng cao.

B. Thu nhập bình quân đầu người của xã tại thời điểm xét, công nhận xã nông thôn mới kiểu mẫu phải cao hơn từ 10% trở lên so với mức thu nhập bình quân đầu người áp dụng theo quy định đối với xã nông thôn mới nâng cao tại cùng thời điểm.

C. Cao hơn 15 % trở lên so với mức thu nhập bình quân đầu người áp dụng theo quy định đối với xã nông thôn mới nâng cao.

**Đáp án đúng: B**

**Câu 14:** Tại Đại hội VII Hội Nông dân Việt Nam đã biểu quyết thông qua Hội còn mấy phong trào thi đua? Đó là phong trào nào?

A. 01 Phong trào, đó là: Phong trào Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững.

B. 02 Phong trào, đó là: Phong trào Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau xoá đói, giảm nghèo và làm giàu chính đáng và Phong trào Nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới.

C. 03 phong trào, đó là: Phong trào Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững; Phong trào Nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới; Phong trào nông dân tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh.

**Đáp án đúng: A**

**Câu 15:** Tiêu chuẩn về thu nhập hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp cơ sở (xã, phường, thị trấn) theo Quy định số 944-QĐ/HNDTW ngày 04/9/2014 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam?

- A. Gấp 1,2 lần so với mức thu nhập đạt chuẩn nông thôn mới.
- B. Gấp 1,25 lần so với mức thu nhập đạt chuẩn nông thôn mới.**
- C. Gấp 1,5 lần so với mức thu nhập đạt chuẩn nông thôn mới.
- D. Gấp 2 lần so với mức thu nhập đạt chuẩn nông thôn mới.

**Đáp án đúng: B**

**Câu 16:** Hộ nông dân cần bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn nào để được công nhận hộ nông dân SXKD giỏi cấp cơ sở?

- A. Có đăng ký đạt danh hiệu hộ SXKD giỏi.
- B. Tích cực hướng dẫn, phổ biến kinh nghiệm sản xuất, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, tạo thêm việc làm mới có tác dụng tốt đối với hội viên, nông dân, hàng năm phổ biến kiến thức và kinh nghiệm làm ăn cho ít nhất 5 lao động trở lên.
- C. Có mức thu nhập gấp 1,25 lần so với mức thu nhập đạt chuẩn nông thôn mới.
- D. Cả A, B và C.**

**Đáp án đúng: D**

**Câu 17:** Hộ nông dân được công nhận hộ nông dân SXKD giỏi thuộc đối tượng nào?

- A. Là hộ nông dân sản xuất, kinh doanh trên các lĩnh vực nông, lâm nghiệp, hàng năm đăng ký danh hiệu hộ SXKD giỏi.
- B. Là hộ nông dân sản xuất, kinh doanh trên các lĩnh vực nông, lâm, ngư, diêm nghiệp, hàng năm đăng ký danh hiệu hộ SXKD giỏi.
- C. Là hộ nông dân sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên các lĩnh vực nông, lâm, ngư, diêm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, hàng năm đăng ký danh hiệu hộ SXKD giỏi.**
- D. Là hộ nông dân sản xuất, kinh doanh trên các lĩnh vực nông, lâm, ngư, diêm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, hàng năm đăng ký danh hiệu hộ SXKD giỏi.

**Đáp án đúng: C**

**Câu 18:** Mô hình tự quản về an ninh trật tự theo Hướng dẫn 16-HD/HNDT ngày 31/3/2020 của Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh, được hiểu là gì?

- A. Là tổ chức của cán bộ, hội viên nông dân và quần chúng nhân dân tự chủ làm công tác bảo đảm an ninh, trật tự ở một khu dân cư, chi, tổ hội, xã, phường, thị trấn trên địa bàn.**
- B. Là tổ chức của nhân dân tự chủ làm công tác bảo đảm an ninh, trật tự ở một khu dân cư, chi, tổ hội, xã, phường, thị trấn trên địa bàn.
- C. Là tổ chức liên kết của các thành viên tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự.

**Đáp án đúng: A**

**Câu 19:** Ba giảm ba tăng trong trồng trọt là gì?

A. Giảm lượng giống gieo, giảm lượng phân bón, giảm lượng thuốc bảo vệ thực vật. Tăng năng suất, tăng chất lượng và tăng hiệu quả.

B. Giảm lượng giống gieo, giảm lượng phân bón, giảm sâu bệnh. Tăng năng suất, tăng chất lượng và tăng hiệu quả.

C. Giảm lượng giống gieo, giảm lượng phân bón, giảm lượng nước. Tăng năng suất, tăng chất lượng và tăng hiệu quả.

**Đáp án đúng: A**

**Câu 20:** Khi phun thuốc BVTV cho cây trồng, người lao động cần quan tâm đến vấn đề nào sau đây?

A. Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động.

B. An toàn cho người phun thuốc, thiên địch và sản phẩm.

C. Hiệu quả phòng trừ và diệt trừ tận gốc nguồn sâu, bệnh hại.

D. Cả A, B và C.

**Đáp án đúng: D**

**Câu 21:** Trong sản xuất rau an toàn, sử dụng phân hữu cơ sinh học trường hợp nào sau đây là phù hợp nhất?

A. Đã bón phân chuồng nhưng chưa hoại mục.

B. Dùng để bón thúc đợt 1 với các loại phân bón khác.

C. Thay thế phân NPK.

D. Dùng để bón lót thay phân chuồng.

**Đáp án đúng: D**

**Câu 22:** Việc sử dụng các loại kháng sinh, hoá chất trong chăn nuôi động vật cần đảm bảo?

A. Tuân thủ chỉ định, liều lượng và thời gian ngừng thuốc theo khuyến cáo của nhà sản xuất.

B. Tuân thủ liều lượng theo hướng dẫn của người bán.

C. Tuân thủ thời gian ngừng thuốc theo khuyến cáo của người bán.

**Đáp án đúng: A**

**Câu 23:** Phân bón NPK 6-7-5+SiO<sub>2</sub> Vì nông dân Việt dùng để bón vào giai đoạn nào của cây trồng?

A. Bón lót trước khi gieo trồng.

B. Bón thúc sau khi gieo trồng.

C. Bón cả lót và thúc trước và sau khi gieo trồng.

D. Cả 3 phương án trên.

**Đáp án đúng: A**

**Câu 24:** Phân bón NPK12-3-10+SiO<sub>2</sub> Vì nông dân Việt dùng để bón vào giai đoạn nào của cây trồng?

A. Bón lót trước khi gieo trồng.

B. Bón thúc sau khi gieo trồng.

C. Bón cả lót và thúc trước và sau khi gieo trồng.

D. Cả 3 phương án trên.

**Đáp án đúng: B**

**Câu 25:** Nghị định 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, quy định điều kiện để được hỗ trợ liên kết là:

- A. Phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế của địa phương.
- B. Giấy chứng nhận hoặc cam kết bảo đảm các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch vụ và bảo vệ môi trường.
- C. Liên kết phải đảm bảo ổn định; Dự án liên kết hoặc kế hoạch đề nghị hỗ trợ liên kết được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
- D. Cả A, B và C.

**Đáp án đúng: D**

**Câu 26:** Hợp tác xã nông nghiệp là ?

- A. HTX do Hội Nông dân thành lập.
- B. HTX do ít nhất 07 nông dân thành lập.
- C. HTX được thành lập theo Luật HTX và hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp.

**Đáp án đúng: C**

**Câu 27:** Đối với hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp ngoài việc được hưởng chính sách hỗ trợ, ưu đãi chung còn được hưởng chính sách hỗ trợ, ưu đãi nào sau đây?

- A. Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng; Chế biến sản phẩm.
- B. Giao đất, cho thuê đất để phục vụ hoạt động của hợp tác xã theo quy định của pháp luật về đất đai.
- C. Ưu đãi về tín dụng; vốn, giống khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh.
- D. Cả A, B và C.

**Đáp án đúng: D**

**Câu 28:** Hồ sơ đăng ký hợp tác xã gồm?

- A. Giấy đề nghị đăng ký hợp tác xã; Điều lệ; Phương án sản xuất, kinh doanh.
- B. Danh sách thành viên, hợp tác xã thành viên; danh sách hội đồng quản trị, giám đốc, ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên; Nghị quyết hội nghị thành lập.
- C. Giấy đề nghị đăng ký hợp tác xã; Điều lệ; Phương án sản xuất, kinh doanh; Nghị quyết hội nghị thành lập; Danh sách thành viên, hợp tác xã thành viên; danh sách hội đồng quản trị, giám đốc, ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên.
- D. Giấy đề nghị đăng ký hợp tác xã; Phương án sản xuất, kinh doanh; Danh sách thành viên; danh sách hội đồng quản trị, ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên.

**Đáp án đúng: C**

**Câu 29:** Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) là ?

- A. Chương trình bảo vệ môi trường và biến đổi khí hậu.
- B. Chương trình xóa đói, giảm nghèo.
- C. Chương trình phát triển kinh tế khu vực nông thôn theo hướng phát triển nội sinh và gia tăng giá trị.
- D. Chương trình xây dựng nông thôn mới.

**Đáp án đúng: C**

**Câu 30: Chủ thể được tham gia Chương trình OCOP là?**

- A. Tổ hợp tác; Hộ gia đình; Doanh nghiệp.
- B. Tổ hợp tác; Doanh nghiệp.
- C. Hợp tác xã; Doanh nghiệp.
- D. Tổ hợp tác; Hợp tác xã; các hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh; các doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

***Đáp án đúng: D***

**Câu 31: Tính đến hết năm 2021, tỉnh Bắc Giang có bao nhiêu sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên?**

- A. 152 sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên.
- B. 153 sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên.
- C. 154 sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên.
- D. 155 sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên.**

***Đáp án đúng: D***

**Câu 32: Chuyển đổi số là gì?**

- A. Là quá trình thay đổi tổng thể và toàn diện của cá nhân, tổ chức về cách sống, cách làm việc và phương thức sản xuất dựa trên các công nghệ số.**
- B. Là sự vận động, biến đổi của vũ trụ.
- C. Là cơ khí hóa, điện khí hóa.

***Đáp án đúng: A***

**Câu 33: Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp như thế nào?**

- A. Phát triển nền nông nghiệp công nghệ cao theo hướng chú trọng nông nghiệp thông minh, nông nghiệp chính xác, tăng tỷ trọng của nông nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế.
- B. Phải dựa trên nền tảng dữ liệu lớn của ngành như về đất đai, cây trồng, vật nuôi, thủy sản kết hợp với xây dựng mạng lưới quan sát, giám sát, cung cấp thông tin về môi trường, thời tiết,...
- C. Ứng dụng công nghệ số để tự động hóa các quy trình sản xuất, kinh doanh; quản lý, giám sát nguồn gốc, chuỗi cung ứng sản phẩm, bảo đảm nhanh chóng, minh bạch, chính xác, an toàn, vệ sinh thực phẩm...

**D. Cả A, B và C.**

***Đáp án đúng: D***

**Câu 34: Chuyển đổi số mang lại lợi ích gì cho người dân**

- A. Chuyển đổi số giúp người dân bình đẳng về cơ hội tiếp cận dịch vụ, đào tạo, trí thức.
- B. Chuyển đổi số cho phép mỗi người dân có thể tiếp cận toàn bộ thị trường một cách nhanh chóng thông qua thương mại điện tử.
- C. Chuyển đổi số xóa đi khoảng cách, mang đến cơ hội bình đẳng cho người dân về tiếp cận dịch vụ, mang lại những tiến bộ lớn về chất lượng cuộc sống

**D. Cả A, B và C.**

***Đáp án đúng: D***

**Câu 35:** Khi phát hiện thực phẩm sản xuất không an toàn, tổ chức, cá nhân sản xuất thực phẩm có nghĩa vụ gì?

- A. Kịp thời ngừng sản xuất.
- B. Thông báo các bên liên quan.
- C. Có biện pháp khắc phục hậu quả.
- D. Tất cả các đáp án trên.**

**Đáp án đúng: D**

**Câu 36:** Lợi ích của việc phân loại rác thải tại nguồn?

A. Giúp nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho toàn dân, đơn giản trong việc triển khai xử lý tập trung (đốt, tái chế và tạo ra nguồn nguyên liệu hữu cơ cho sản xuất phân bón).

B. Giúp giảm lượng rác cần thu gom, vận chuyển và đơn giản hóa việc tổ chức phương tiện, khối lượng cần thu gom.

C. Để không còn ô nhiễm không khí do phân hủy hữu cơ; tái sử dụng rác hữu cơ ngay tại nguồn phát thải.

**D. Tất cả nội dung trên.**

**Đáp án đúng: D**

**Câu 37:** Biểu hiện của “Biến đổi khí hậu” là?

**A. Sự nóng lên toàn cầu, mực nước biển dâng và gia tăng các hiện tượng khí tượng thủy văn cực đoan.**

B. Là sự nóng lên của toàn cầu, gây ra cháy rừng, hạn hán, xâm nhập mặn.

C. Là hiện tượng tự nhiên, có chu kỳ và con người có khả năng thích ứng được.

D. Là sự thay đổi theo quy luật tự nhiên có thể biến thành cái có lợi cho con người.

**Đáp án đúng: A**

**Câu 38:** Nguyên nhân chính gây biến đổi khí hậu là do?

A. Sự thay đổi của tự nhiên theo quy luật.

B. Hoạt động phá rừng, khai thác quá mức tài nguyên thiên nhiên; các hoạt động gây ô nhiễm môi trường.

**C. Tác động của điều kiện tự nhiên và hoạt động của con người: sản xuất công nghiệp, giao thông vận tải, sản xuất nông nghiệp, cung cấp năng lượng, sử dụng đất, chất thải sinh hoạt thương mại, dịch vụ.**

D. Hoạt động bảo vệ môi trường của con người.

**Đáp án đúng: C**

**Câu 39:** Nếu tham gia BHYT theo hộ gia đình, mức đóng của người thứ tư và thứ năm trong gia đình lần lượt bằng bao nhiêu phần trăm so với người thứ nhất?

A. 60% và 50% so với người thứ nhất.

**B. 50% và 40% so với người thứ nhất.**

C. 40% và 40% so với người thứ nhất.

**Đáp án đúng: B**



**Câu 40:** Trong các đối tượng sau đây, đối tượng nào thuộc diện tham gia BHYT hộ gia đình?

- A. Công chức Nhà nước.
- B. Người đang hưởng lương hưu, mất sức lao động.
- C. Học sinh sinh viên.
- D. Nhân dân chưa có thẻ BHYT.**

**Đáp án đúng: D**

**Câu 41:** Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn và Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 07/9/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi một số nội dung Nghị định số 55/2015/NĐ-CP quy định tổ chức tín dụng cho vay không có tài sản bảo đảm theo các mức nào sau đây?

- A. Cá nhân, hộ gia đình: tối đa 100 triệu; nếu có tham gia liên kết trong sản xuất nông nghiệp với hợp tác xã hoặc doanh nghiệp tối đa 200 triệu đồng; Tổ hợp tác và hộ kinh doanh: tối đa 300 triệu đồng.
- B. Hộ nuôi trồng thủy sản có ký hợp đồng tiêu thụ sản phẩm với tổ chức chế biến và xuất khẩu trực tiếp: được vay tối đa 500 triệu đồng.
- C. Hợp tác xã, chủ trang trại: tối đa 01 tỷ đồng; đối với hợp tác xã nuôi trồng thủy sản; các chủ trang trại nuôi trồng thủy sản: tối đa 02 tỷ đồng.
- D. Cả A, B và C.**

**Đáp án đúng: D**

**Câu 42:** Quỹ Hỗ trợ nông dân cho vay các lĩnh vực nào dưới đây?

- A. Sản xuất nông, lâm, ngư, diêm nghiệp và phát triển ngành nghề, tiểu thủ công nghiệp.
- B. Chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối.
- C. Kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ phục vụ sản xuất nông, lâm, thủy sản, diêm nghiệp, ngành nghề và đời sống nông dân.
- D. Cả A, B và C.**

**Đáp án đúng: D**

**Câu 43:** Đào tạo nghề cho lao động nông thôn ưu tiên dạy nghề cho đối tượng nào sau đây?

- A. Người được hưởng chính sách ưu đãi, người có công với cách mạng.
- B. Hộ nghèo, hộ có thu nhập tối đa bằng 150% so với hộ nghèo.
- C. Người dân tộc thiểu số, người tàn tật, người bị thu hồi đất canh tác
- D. Cả 3 đáp án trên**

**Đáp án đúng: D**

**Câu 44:** Chỉ tiêu về tỷ lệ Hội Nông dân các cấp tổ chức được hoạt động tư vấn, hỗ trợ, dịch vụ, dạy nghề cho nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống được Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII Hội Nông dân Việt Nam, nhiệm kỳ 2018 – 2023 thông qua là bao nhiêu?

- A. 85 % Hội Nông dân các cấp.
- B. 90% Hội Nông dân các cấp.
- C. 95% Hội Nông dân các cấp.
- D. 100% Hội Nông dân các cấp.**

***Đáp án đúng: D***

**Câu 45: Hộ nghèo nếu đủ điều kiện vay vốn, có thể đồng thời được vay vốn các chương trình nào sau đây?**

A. Cho vay hộ nghèo; cho vay nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn; cho vay hộ cận nghèo.

**B. Cho vay hộ nghèo; cho vay học sinh sinh viên; cho vay nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn.**

C. Cho vay hộ mới thoát nghèo; cho vay xuất khẩu lao động; cho vay hộ nghèo.

***Đáp án đúng: B***

Nơi nhận:

- Lưu VT, BXDH.

Bản điện tử:

- Các thành viên Ban Chỉ đạo;
- HND các huyện, thành phố;
- Các ban, trung tâm HND tỉnh.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ CHỦ TỊCH  
kiêm  
PHÓ BAN CHỈ ĐẠO HỘI THI**

**Nguyễn Văn Nguồn**